



**ThS. Lê Thị Thanh Xuân**

Phó Trường Phòng Nghiên cứu  
Khoa học và Hợp tác Phát triển

## Đôi điều chia sẻ về nghiên cứu khoa học sinh viên

Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên (NCKHSV) là một trong những hoạt động mang tính truyền thống và là thế mạnh của Trường ĐHKT. Những năm gần đây (2007-2011), sinh viên Trường ĐHKT đạt được nhiều giải thưởng cao của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giải thưởng Vifotech của Trung ương Đoàn...

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chiến lược trở thành đại học định hướng nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh, Trường ĐHKT đã đầu tư hiệu quả cho hoạt động NCKHSV bởi thực tế, tương lai sẽ thiếu vắng những nhà nghiên cứu lớn trong lĩnh vực khoa học kinh tế và kinh doanh nếu không đầu tư, khơi nguồn sáng tạo và đam mê NCKH cho sinh viên, khởi đầu bằng niềm say mê với công việc tìm tòi nghiên cứu trên giảng đường đại học.

Bài viết này không có tham vọng đi sâu phân tích, luận bàn về phương pháp nghiên cứu khoa học hoặc đánh giá tổng kết hoạt động NCKHSV mà chỉ nêu ra vài suy nghĩ tản mạn xung quanh vấn đề cụ thể về NCKHSV để các đồng nghiệp, các giảng viên trẻ, sinh viên cùng trao đổi.



### **Mục đích NCKHSV**

Mục đích NCKH của sinh viên dưới mái trường đại học thường lại được hiểu quá nhiều nghĩa. Những nước phát triển như Anh, Mỹ, Pháp, Australia... thì xem sinh viên đóng vai trò là những trợ lý nghiên cứu (Research Assistance - RA) cho các giảng viên có đề tài nghiên cứu. Sinh viên làm điều này sẽ học hỏi kinh nghiệm từ những người thầy để phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu sau này ở bậc cao hơn.

Bên cạnh đó, có thể NCKH dạng case study nhằm góp phần làm rõ cho các nội dung của từng chủ đề của môn học, và sau cùng là nghiên cứu khoa học dưới dạng phong trào.

### **Lợi ích từ NCKHSV**

Bằng việc tham gia NCKH, các sinh viên sẽ phát hiện những vấn đề cần phải giải quyết trên cơ sở các mẫu chốt, vấn đề nghiên cứu của đề tài. Không ít hay nhiều, khi sinh viên tham gia nghiên cứu, một mặt chính sinh viên đã tự trang bị cho mình những kiến thức về phương pháp luận, mặt khác đó là những hoài bão có thể giúp ích cho địa phương và đất nước sau này.

Học phải đi đôi với hành, phương châm đó được các trường đại học - cao đẳng chuyên nghiệp quán triệt và thể hiện bằng nhiều chủ trương kết hợp

giữa trang bị kiến thức trên lớp và tạo điều kiện cho sinh viên nghiên cứu. Thực tế nghiên cứu cho thấy, việc NCKH trong sinh viên không chỉ nâng cao năng lực nghiên cứu mà còn giúp sinh viên lấp đầy dần những lỗ hổng kiến thức từ các thầy cô hướng dẫn. Chính điều này giúp sinh viên kiên trì hơn trên con đường nghiên cứu còn nhiều khó khăn trở ngại.

### **Nhận thức về hoạt động NCKHSV**

Khoa học kinh tế là một trong những ngành khoa học xã hội, cũng như những ngành khoa học xã hội và nhân văn khác, kết quả nghiên cứu trong khoa học kinh tế có thể được nhìn nhận, đánh giá theo những quan điểm khác nhau nhiều lúc trái ngược nhau tại mỗi thời điểm cụ thể. Ngoài ra, việc ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn không như khoa học tự nhiên, hiệu quả mang lại không tức thì và rõ ràng. Đây là một có khó trong NCKH của lĩnh vực kinh tế nói chung và NCKHSV nói riêng.

Một số sinh viên khác nghĩ rằng NCKH chỉ là công việc của các nhà nghiên cứu “cây đa cây đề” ở các viện nghiên cứu mà không phải là công việc của một sinh viên bình thường. Số còn lại coi NCKH như một công tác xã hội, một phong trào nhằm mang điểm thi đua về cho chi đoàn, cho lớp và cho khoa.

### **Về hình thức tổ chức NCKHSV**

Hoạt động NCKH cần phải được hiểu theo nghĩa rộng hơn bao gồm những công việc tìm tòi nghiên cứu như việc chuẩn bị một báo cáo cho buổi thảo luận, tóm tắt một bài báo, cuốn sách; nhận xét khoa học; bài báo khoa học và cũng có thể ở cấp độ cao hơn là một công trình nghiên cứu, khóa luận, tiểu luận, luận án, giáo trình... Vì vậy, hoạt động NCKHSV là hoạt động thường xuyên, liên tục, xuyên suốt và gắn liền với nhiệm vụ học tập của mỗi sinh viên. Tùy vào khả năng điều kiện của mỗi sinh viên mà có các hình thức tham gia thích hợp. NCKHSV có chất lượng, hiệu quả không chỉ là mục tiêu, nhiệm vụ của riêng Phòng NCKH&HTPT mà còn là công việc của từng giảng viên, từng khoa.

Chẳng hạn, mô hình Câu lạc bộ Kinh tế trẻ (YEC) với các hoạt động giao lưu, hội thảo giữa sinh viên của Trường ĐHKHT với sinh viên các trường đại học khối kinh tế trong thời gian qua đã tỏ ra rất hữu hiệu trong việc thiết kế một sân chơi mang tính khoa học.

### **Về định hướng đề tài nghiên cứu và chọn đề tài**

Chọn đề tài là khâu quyết định thành công trong NCKH. Điểm lại những đề tài NCKH của sinh viên trong thời gian qua phần lớn mang tính cấp thiết, mới,



vấn đề liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và những biến động kinh tế, vấn đề của các doanh nghiệp ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

Trong Hội nghị NCKHSV cấp Trường những năm vừa qua (2007-2011), các nhà khoa học, hội đồng khoa học đều có nhận xét: sinh viên có xu hướng thích khai thác các đề tài vĩ mô. Điều đó là tốt nhưng thường sẽ quá sức vì điều kiện và giới hạn kiến thức, phương pháp NCKH của sinh viên chưa cho phép. Các nhà khoa học lưu ý sinh viên khi còn ngồi trên ghế nhà trường nên chọn những đề tài phù hợp với khả năng nghiên cứu và vốn kiến thức. Điều quan trọng là đề tài đó phải được phân tích, làm rõ vấn đề nghiên cứu và giải quyết vấn đề thỏa đáng câu hỏi nghiên cứu đặt ra trong công trình NCKH.

Trong thực tế việc chọn đề tài NCKH của sinh viên chưa đúng tầm do những nguyên nhân sau:

*Thứ nhất*, số lượng đề tài do giảng viên đưa ra chưa phong phú, đa dạng nên lựa chọn của sinh viên không nhiều.

*Thứ hai*, hiện tượng phổ biến là chạy đua theo các đề tài “mang tính thời sự” và quá tầm, nhiều sinh viên hoàn toàn chưa được trang bị đủ kiến thức, thậm chí là khái niệm sơ đẳng về vấn đề lựa chọn hoặc còn hiểu rất mơ hồ về đối tượng nghiên cứu.

*Thứ ba*, giới hạn phạm vi nghiên cứu của đề tài. Việc lựa chọn giới hạn, phạm vi nghiên cứu phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Số lượng trang tối đa, thời gian tiến hành, điều kiện tài chính, phương tiện nghiên cứu, địa bàn khảo sát, phương thức và đối tượng thực nghiệm, điều tra, phỏng vấn, đặc biệt là năng lực và trình độ của người thực hiện đề tài. Độ “sâu” của công trình nghiên cứu luôn tỷ lệ nghịch với độ “rộng” của chính nó. Đa số các trường hợp sau khi chọn xong đề tài và triển khai thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên, sinh viên mới nhận ra điều này và sau đó mới tiến hành giới hạn phạm vi nghiên cứu.

#### **Tìm, thu thập và xử lý tài liệu**

Trong thời kỳ bùng nổ thông tin như hiện nay, cùng với sự nhạy bén của sinh viên, công việc thu thập tài liệu cho việc NCKH không còn là vấn đề nan giải. Tuy nhiên, vẫn còn một số khiếm khuyết nhất định:

*Một là*, do không có định hướng của giảng viên nên sinh viên chưa tìm đúng nguồn tài liệu.

*Hai là*, chưa có kỹ năng phân loại, đánh giá tài liệu, tổng quan các tài liệu và xử lý những thông tin.

*Ba là*, một số sinh viên chưa chú trọng chú thích, trích dẫn tài liệu tham khảo và phụ lục, cho rằng đây là yếu tố hình thức, máy móc.

#### **Bổ cục công trình NCKH và phương pháp nghiên cứu**

Đây là khâu khó khăn nhất của sinh viên, bởi không có một khuôn mẫu, công thức chuẩn nào về phương pháp nghiên cứu, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh. Tùy thuộc vào từng đề tài, từng đối tượng nghiên cứu cũng như khả năng nhận thức, trình độ lý luận của sinh viên mà có nhiều cách tiếp cận đối tượng nghiên cứu khác nhau.

*Cấu trúc thứ nhất* là cấu trúc truyền thống, gồm có 3 phần tương ứng với 3 chương: Lý luận - thực trạng - kiến nghị/ đề xuất/hướng hoàn thiện. Đây là một cấu trúc tương đối hợp lý khi nghiên cứu một vấn đề nào đó về kinh tế và kinh doanh. Song, trong thực tế, một số người hiểu nhầm và đồng nhất “lý luận” và “lý thuyết” cho nên thường chỉ chép lại những khái niệm trong giáo trình, bài giảng... Sự sao chép này tất nhiên là đúng về nội dung nhưng không cần thiết bởi không có gì mới và đó không là kết quả nghiên cứu của sinh viên.

*Cấu trúc thứ hai* là tiếp cận vấn đề nghiên cứu theo mặt cắt dọc, tức đối tượng nghiên cứu được chia thành từng vấn đề nhỏ, cụ thể... theo các chương, đề mục trong công trình NCKH. Điều quan trọng là phải đảm bảo có sự liên kết, thống nhất, logic về mặt cấu trúc giữa các chương, các phần trong một chương.



Những khiếm khuyết thường gặp là trong phần thực trạng sinh viên liệt kê các thông tin, số liệu, hiện trạng cụ thể nhưng không có phân tích và nhận định của tác giả, phần giải pháp hoàn thiện sinh viên nêu ra những kiến nghị to tát và thường là không có tính thuyết phục, tức không dựa trên một cơ sở lý luận hoặc thực tiễn nào, vì vậy thường không khả thi.

### **Vai trò của giảng viên hướng dẫn**

Chúng tôi hoàn toàn đồng ý rằng hơn 90% nội dung của NCKH là lao động của sinh viên, song không thể xem thường phần 10% còn lại, bởi thiếu nó thì một NCKH không thể thành công và đi đúng hướng. Vì vậy, việc phân công giảng viên hướng dẫn phù hợp với đề tài NCKH của sinh viên là rất quan trọng. Hàng năm chúng ta tổ chức các tọa đàm về phương pháp giảng dạy nhưng thiếu vắng những

buổi trao đổi về cách thức, phương pháp và công việc của một giảng viên hướng dẫn NCKH, khóa luận. Phần lớn công việc hướng dẫn của giảng viên được tiến hành theo kinh nghiệm của chính mình hoặc kế thừa kinh nghiệm của chính các giảng viên đã hướng dẫn mình.

Tóm lại, khoa học là sáng tạo và không có một công thức chung hoặc một phương pháp chuẩn mực nào cho hoạt động NCKH. Tuy nhiên, chuẩn bị cho sinh viên một nhận thức ban đầu về NCKH, đồng thời khơi nguồn cho niềm đam mê nghiên cứu cho sinh viên là điều cần thiết. Mong rằng, để đạt được mục đích ấy, sẽ có nhiều trao đổi hơn về vấn đề này, để sinh viên cảm thấy rằng “Nghiên cứu khoa học là niềm vui”!

